

- **Hương Tình Thơ**



Mùa đông sắp bước đi, buổi sáng thức giấc ông Phan Thành Tâm đã thấy mặt trời mọc những tia nắng hồng ấm áp, xóa tan bóng sương mù với làn mây xám âm u trước đây. Cây cối chồi lộc non bắt đầu nẩy mầm xanh tươi. Hoa Cúc, hoa Mai hé nụ búp chờ khoe hương sắc. Mùa Xuân của hạnh phúc đang bao trùm vạn vật xinh tươi. Sáng nay Ông cảm thấy lòng vui vui nghe tiếng chim hót trên cành, trời đất tinh khôi chuẩn bị đón Tết cùng nhân loại.

Ông Tâm vào bếp nấu oakmeal, dọn lên bàn cùng cá salmon tự tay Ông làm chà bông, pha cà phê sữa xong xuôi. Ông vào thức giấc vợ dậy, dìu giúp công việc vệ sinh cá nhân, chải tóc rồi đỡ bà Bùi Thanh Xuân ngồi xe lăn đẩy ra phòng ăn.

- Em ngủ ngon không?

Bà gật đầu mỉm cười nhẹ. Hai ông bà cùng điểm tâm, nhâm nhi cà phê. Ông tới tủ nhạc tìm CD về xuân mở lên chào đón ánh bình minh. Cứ mỗi lần Tết đến là ông Tâm thường ngồi trầm ngâm nhớ quê nhà, nhớ quay quắt, tâm hồn thả về dòng sông xưa, con đò cũ trên quê hương yêu dấu mà Ông không nghĩ có ngày mình phải rời xa...

Ông thấy mình đang đi qua “xứ dừa” Bến Tre, nơi có người Mẹ hiền quanh năm suốt tháng làm vườn, lội ruộng nhưng thuộc rành ca dao tục ngữ hò đáp khi cây gặt lúa, hội đám. Từ dòng sữa Mẹ ngọt ngào hoặc tiếng ru êm ả có khi buồn xa vắng bên tai Ông, rồi không biết từ lúc nào Ông đã thuộc lòng nhớ mãi

*“Gió đưa cây cải về trời
Rau răm ở lại chịu lời đắng cay*

*Chim quên xuống đất tha mồi
Thấy em đau khổ đứng ngồi không yên “*

Hoặc

*“Có qua có lại mới toại lòng nhau
Ăn coi nôi, ngồi coi hướng
Múa rìu qua mắt thợ “*

Hay những chiều hôm ôm con vào lòng dỗ giấc ngủ, tiếng Mẹ trầm bổng u uẩn

*“Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Ngóng về quê mẹ ruột đau chín chiều
Thiếp thương phận thiếp còn thơ
Lấy chồng xa xứ bơ vơ một mình
Anh buồn có chốn thở than
Em buồn như ngọn nhang tàn thấp khuya “*

Nhớ người Cha dạy Ông học vỡ lòng khi 5 tuổi. Lúc tập đọc, tập viết khá ngoài quyền “Quốc Văn Giáo Khoa Thư” nổi tiếng của cụ Trần Trọng Kim, mỗi trưa mỗi tối Ông đều phải đọc cho Cha nghe chuyện đời xưa của Trương Vĩnh Ký, thơ Lục Vân Tiên, Con Tấm Con Cám, Thạch Sanh Lý Thông..v.v...Lớn thêm thì đọc Tây Du Ký, Tam Quốc Chí, Phong Thần v.v.v...và được Cha giảng dạy thêm luân thường đạo lý trong lúc dọn vườn, làm ruộng, thả trâu.

Quê hương ơi! nếp sống với những sinh hoạt hiền hoà, mộc mạc. Bức tranh quê thêu lên đàn bướm hôn vờn các loài hoa cỏ dại, những trưa hè ve sầu đua ca hay những tối mùa đông nghe hợp tấu từ ếch nhái cùng tiếng mưa rơi buồn thấm thía.

Lớn lên ông Tâm đi học xa, tình cờ gặp hình ảnh cô gái làng bên như bức tranh Tố Nữ yêu kiều diễm lệ. Tuy đang còn nhỏ Ông chưa thể hiểu đó là tình cảm gì, nhưng Ông linh cảm rất cần thiết hình ảnh bé nhỏ ấy để hăng hái học hành và vui sống. May mắn Ông được học cùng lớp, cùng trường cho đến khi lên Sài Gòn vào Đại Học. Ông có cơ hội gần “Nàng Tiên”, và nhờ mối tình si này khiến ông tập tành làm thơ:

*Hò hẹn hay không vẫn đợi chờ.
Yêu em anh bỗng biết làm thơ.
Xin thời gian giữ nguyên màu má.
Để nghĩ rằng em chẳng hững hờ (Tình Tứ- LT).*

Thầy Trần Văn Ất chuyên dạy môn Toán Hình Học ban B cho cả hai trường Trung Học Nguyễn Đình Chiểu (nơi ông Thành Tâm học) và Nữ Trung Học Mỹ Tho (nơi “nàng tiên” “Thanh Xuân học) đã gián tiếp tạo cơ hội tốt đẹp chung trong việc học hành của hai người. Ngoài chuyện dòm mòi kinh sử, hình ảnh người con gái dịu hiền trong trắng đi sâu vào tâm hồn Ông. Nhiều đêm thao thức mòn mỏi rồi đi vào giấc ngủ, Ông đã được gặp những giấc mơ kỳ diệu tuyệt vời

Và nghe em ghé vào giấc mộng.

Vành nón nghiêng buồn trong gió đưa (Tương Tư- Nguyên Sa).

Ông cảm thấy rất hạnh phúc được tiếp tục học chung cùng nàng tại Đại Học Văn Khoa Sài Gòn. Hai người giống như những nhân vật thấp thoáng trong các tác phẩm văn học thời tiền chiến, cổ điển, hiện đại, nhưng không kém phần lãng mạn. Ông và Thanh Xuân đã chia sẻ những băn khoăn, ray rứt về hoàn cảnh khó khăn của gia đình, nhìn tương lai như lối sương mù đang giăng, bởi khói lửa chiến tranh mỗi ngày một khốc liệt, tàn phá làng mạc điêu đứng, quê mẹ khốn khổ từng giờ từng phút. Ông hiểu rõ sự cần thiết trong tình yêu, trong cuộc sống cần dựa vào nhau mới vực dậy tinh thần. Hằng ngày Ông và Thanh Xuân cùng vào thư viện đọc sách nhiều hơn mở rộng tầm tri thức cho các buổi thi. Xem như chỗ trọ của hai người là Thư Viện Đại Học Văn Khoa Sài Gòn, Thư Viện Quốc Gia, Tổng Thư Viện, nhà sách Khai Trí, Xuân Thu, các sách cũ bên lề đường Lê Lợi, Lê Văn Duyệt, Trần Quý Cáp

“Lối vào thư viện thân quen.

Dư hương còn đó êm đềm tiếng ai (Thần thờ - LT)

Bà Thanh Xuân bỗng đưa cánh tay ra dấu, Ông chợt tỉnh mộng kê tai nghe Bà nói, Bà cũng cố gắng lắm nhưng âm thanh rất nhỏ và tiếng nói không nghe được. Ông hỏi nhiều câu xem Bà lựa câu nào đúng để gạt đầu, mới hiểu Bà muốn đi vệ sinh, Ông giúp và lau miệng đưa bà trở lại ngồi ăn tiếp. Nhìn bà Thanh Xuân, lòng ông Thành Tâm dạt dào tình yêu vô bờ bến: “em là lẽ sống của đời anh, cố gắng vui từng ngày khi chúng mình đang bên nhau...” Ông nghĩ thầm, chăm chú nuốt từng miếng vào miệng Bà. Mắt Ông như mờ đi...Ông thấy hai người đang dạo dưới bóng mát lá xanh trong Vườn Tao Đàn, Vườn Bách Thảo. Đi qua đường Nguyễn Du, Duy Tân, Lê Văn Duyệt, và đề tài chính vẫn là nói chuyện thơ văn, học hành thi cử

“Cười nói băng quơ cũng ngọt ngào.

Bao lần ngơ ngác tưởng chiêm bao” (Một Chút Son Môi – LT).

Ôi hạnh phúc thật giản dị nhưng vô cùng cần thiết, vì nó lớn lao vô cùng đối với Ông. Tình yêu mang cho Ông sự kỳ diệu, ám áp tuyệt vời. Những lúc đến với Thanh Xuân, Ông thường đọc thơ Xuân Diệu, Đinh Hùng, Nguyên Sa. Làm sao Ông quên được đôi mắt đẹp mở to vẻ thần phục, mái tóc dài buông lơ lửng nghiêng nhẹ chăm chú nghe, khiến Ông càng say sưa đọc tiếp. Ông thầm mừng với những câu thơ

Gặp một bữa anh đã mừng một bữa

Gặp hai hôm thành nhị hỷ của tâm hồn

.....

Em chưa nói đã nghe lòng giai điệu

Em chưa nhìn mà đã rộng trời xanh

*Anh trông lên bằng đôi mắt chung tình
Với tay trắng em vào thơ diễm tuyệt (Áo Lụa Hà Đông- Nguyễn Sa)*

Năm 1967 Ông vào học Ban Cao Học Khoá 3, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh. Vừa xuống đến Ba Xuyên (Sóc Trăng) để tập sự, Ông vội vàng đánh điện tín cho Thanh Xuân ba chữ “Anh Trông Lên” lấy ý đoạn thơ Áo Lụa Hà Đông, và được Nàng cất giữ làm bằng chứng tình yêu một thửa nông nân đầy lãng mạn. Có lần Ông làm quà tặng đôi găng tay màu xám nhân dịp Nàng mua chiếc Velo Solex. Khi thấy Nàng mang đôi găng tay Ông đã xúc động ghi vào trang đầu quyển Luận Văn Tốt Nghiệp Cao Học Hành Chánh:

*“Ngày không gặp dài như thân áo mới.
Vướng guốc nhưng làm tội gót chân hồng.
Găng tay xám như mùa thu đứng đợi.
Những chiều mưa đi học lạnh đau lòng”.*

Năm 1970 sau khi cưới xong, Nàng muốn Ông làm thơ, viết văn nên thỉnh thoảng nhắc nhở. Ông nhớ nhà thơ nào đó đã nói “*Đời không phải là bài thơ cho tôi và cũng không phải là bài ca cho em*” khi thi nhân nhận ra người ca sĩ nổi tiếng chạy show hát ngày đêm, thân bằng quá nhiều, ngược lại người ca sĩ cũng thấy thi nhân xuất bản các tập thơ liên tục. Họ nhận ra trong giọng hát cũng như trong bài thơ đã mất đi cái hồn, mà chạy theo đời cơm áo. Riêng Ông thì đi ngược lại, vì hồn thơ đã mất không thể sáng tác khi nặng nợ áo cơm.

Giai đoạn này chiến tranh khốc liệt khắp làng quê, phải tản cư sống tạm bợ vùng ngoại ô Bến Tre. Rồi vì kế sinh nhai lo gia đình đôi bên, mọi sinh hoạt đều gặp khó khăn. Tâm hồn Ông cảm thấy bất an không làm được bài nào ra hồn, hoặc có lúc vừa nhen nhúm ý tưởng chưa kịp viết thì đã có người khác viết rồi đành cụt hứng. Điều đó khiến Ông nhớ tới câu chuyện Lý Bạch đến viếng Hoàng Hạc Lâu định đề thơ kỷ niệm, nhưng đã thấy bài thơ bất hủ của Thôi Hiệu, nên Lý Bạch đành mang bút đi tìm nơi khác.

Sau tháng 4 năm 75, Ông hứng chịu cảnh tù đầy như bao người lính VNCH, bị khổ sai biệt xứ trong lao tù CS, dở sống dở chết. Tuy vậy trong những đêm dài “*lửa cơ đốt ruột dao hàn cắt da*” (Cung Oán Ngâm Khúc) Ông nằm co rút trong tấm chăn rách nát, vừa chiến đấu với lũ rận cũng đói như người, vừa chống chọi cái giá lạnh của mùa đông miền Bắc, nhớ người vợ đang lết la đầu đường xó chợ nuôi con dại. Vợ con Ông đang dần dần chết khô chết héo nơi địa ngục trần gian, thôi thúc Ông mạnh mẽ phấn đấu vượt qua cơ cực trong niềm hy vọng ngày trở về. Ông bám víu vào cơn mơ nhỏ nhoi đầy cảm xúc đau buồn

*“Vẫn thiếu anh mà vẫn có anh.
Áo nào con đắp suốt năm canh.
Trong từng giây phút từng câu nói.
Em dạy cho con sống tốt lành”(Nguồn Sông - LT)*

Ra tù nhỏ lại gặp nhà tù lớn trong cảnh khủng bố, đe dọa, rình rập, Ông như một hồn ma bóng quế giả điếc giả câm. Ông xót xa đứt ruột nhìn hình ảnh người vợ hiền ngày nào sắc nước hương trời nay bị tàn phá vì sự bươn chải khổ cực giữa chợ đời, hình ảnh chỉ còn da bọc xương, mà gào thét trong tâm:

“Van nợ lắm khi trào nước mắt. Chạy ăn từng bữa toát mồ hôi” (Tú Xương).

Cuối năm 1994 gia đình Ông qua Mỹ, tâm trạng Ông chơi vơi hụt hẫng cho thân phận bọt bèo. Ông nhớ quê hương làng xóm, mồ mả cha mẹ, nhưng rồi phải bắt tay vào việc thực tế, từ từ tinh thần Ông trở lại vị trí cân bằng. Vợ chồng Ông cùng cày việc trông mong nuôi các con nên người. Các con Ông hiền lành chăm học, Ông có cuộc sống an bình, ổn định nơi xứ người nên hồn thơ bắt đầu thức dậy lúc gia đình Ông vừa tậu một căn nhà.

“Tha hương đời vẫn là thơ. Đất lành chim đậu hoa chờ đợi ta” (Vẫn Là Thơ -LT)

Nguồn thơ lai láng, mỗi tối Ông đọc trong buổi cơm cho vợ con nghe, được cả nhà khen rồi rít, nhất là vợ Ông và út Minh Thư khen lấy khen để. Vợ Ông luôn thì thầm bên tai “anh làm thơ càng ngày càng hay, gắng làm nhiều nữa đi, để lại gia tài tinh thần cho con cháu sau này. Vợ Ông thường chọn giúp Ông nhiều chữ hay ý đẹp và giúp nhiều tựa đề rất lãng mạn thích hợp.

Bóng hạnh phúc đang bao trùm cuộc sống gia đình Ông, thì một tai hoạ ập đến. Ngày 11 tháng 9 năm 1999 vợ Ông bị tai biến mạch máu não rất nặng tưởng như lia trần. Gia đình Ông lâm vào cảnh khốn đốn, Ông như cái xác chết chưa chôn. Đến nay dù Ông và các con hiếu thảo, tình nghĩa hết mình tìm đủ mọi cách chạy chữa nhưng vợ Ông vẫn ngồi xe lăn, nói năng rất khó, không thể tự lo vệ sinh cá nhân, phải mang hai ống nhựa ở cổ và bụng. Hơn năm sau cái bộ óc thông minh đó vẫn chẳng nhớ ra gì, lúc tỉnh lúc mê. Cha con Ông đã tìm các phương cách vực dậy, tìm lại giọng nói ngọt ngào, trong trẻo như chim hót, nụ cười duyên dáng như ngày nào, nhưng mọi chuyện đều hoài công, tuyệt vọng.

Thời gian như mây bay gió thổitừng chiều mùa đông ngồi bên bếp lửa nhìn ngoài sân tuyết phủ trắng của vùng Washington DC. Cầm bàn tay vợ, Ông thì thầm kể chuyện ngày xưa, đôi mắt vợ thần thờ xa vắng, và Ông cũng như người đang lạc lối mơ hồ từ kiếp nào đó, Ông quên thực tại, chỉ có tình yêu mãnh liệt đến từ hai tâm hồn say khướt. Mùa hạ lúc nắng chiều dịu dần, Ông đẩy xe lăn đưa vợ đi dạo quanh khu vực, Ông có cảm tưởng thế giới này chỉ còn hai người đang đắm chìm hạnh phúc dưới hàng cây xanh trên đường Duy Tân, lối vào Thư Viện. Nơi có những ngày xưa thân ái của tình yêu đầu đời tưởng chừng như mới hôm qua. Rồi một mùa thu êm ả, vẫn hình ảnh người vợ ngồi trên xe lăn, người chồng đẩy dạo trên những xác lá vàng khô trong khung chiều thơ mộng, mây trời phiêu lãng thong dong, Ông dừng chân ngồi xuống băng ghế nghỉ ngơi, kẻ sát khuôn mặt vợ đọc mấy câu thơ

*Có phải em mang trên áo bay
Hai phần gió thổi một phần mây
Hay là em gói mây trong áo
Rồi thả cho làn áo trắng bay* (Tương Tư- Nguyễn Sa)

Bỗng dung “nàng thơ” của Ông bật cười thành tiếng. Ông quá đỗi vui mừng hân lên khuôn mặt héo hon của vợ “em đã hiểu rồi phải không?” Niềm vui lớn khiến Ông đẩy vợ về nhà nôn nao kể các con nghe điều khác thường. Các con Ông ôm chầm lấy Mẹ khóc sụt sùi. Út Minh Thư nói :

- Từ nay ba ráng đọc những bài thơ của Nguyên Sa, Xuân Diệu, Đinh Hùng như ngày xưa từng đọc. Thời học chung Văn Khoa những mẫu chuyện giữa ba mẹ đều toàn văn thơ, con hy vọng mẹ sẽ có niềm vui và dần dần hồi phục trí nhớ.

Ông rất đồng tình với đứa con hiếu thảo, và cũng vì vậy bệnh tình vợ Ông có phần thuyên giảm. Con gái út lại yêu cầu tiếp “Ba đọc thơ các thi nhân Mẹ nghe đã có hiệu quả, nhưng nếu chính Ba làm thơ nhắc lại kỷ niệm thời hoa mộng của hai người, con nghĩ thế nào Mẹ cũng thích hơn, vui hơn nữa”. Ông càng hoan nghênh ý kiến này nhưng quá bận rộn công việc chăm sóc vợ, lại quán xuyên nhà cửa, cơm nước cho các con suốt ngày đi học, đi làm vất vả nên vẫn chưa thực hiện.

Một chiều cuối tuần, trong lúc Minh Thư dứt cơm cho Mẹ, Ông lại đọc thơ

*“Trăng nằm sóng soãi trên cành liễu
Đợi gió xuân về để lá rơi
Hoa lá ngây tình không muốn động
Lòng em hồi hộp chị Hằng ơi”* (Hàn Mặc Tử)

Gái út ngạc nhiên chưa từng nghe qua và chưa hiểu ý nghĩa. Ông kể sơ tiểu sử Hàn Mặc Tử và ý nghĩa bài thơ. Minh Thư nói:

- So sánh hoàn cảnh Ba với Hàn Mặc Tử, ông nhà thơ còn khổ hơn Ba nhiều. Ba nên cố gắng làm thơ cho Mẹ vui, dạy con học thêm tiếng Việt và tìm nguồn giải trí. Con nghe người ta nói khi một người không còn hy vọng gì, thú vui gì thì không thể sống được. Từ lâu Ba đã mất tiếng cười hào sảng, giòn giã, ba phải làm thơ để bù vào chỗ trống đó, nếu không con sợ lắm...”

Nghe lời con trẻ rót vào lòng, Ông không cầm được nước mắt, vợ Ông khóc theo. Từ đó mỗi cuối tuần hay ngày lễ, Minh Thư đều ở nhà dành hết mọi việc chăm sóc mẹ, nấu nướng để Ông rảnh rỗi làm thơ.

Ngày tháng đi qua trên những muện phiền thoát thai bằng nguồn thơ. Các con đều đã thành danh thành phận, nhưng vẫn quanh quẩn ở gần cha mẹ, năng lui tới giúp đỡ. Những hiểu tử giúp Ông thêm sức sống, bên cạnh người vợ yêu quý đã cho Ông thời cuồng si say đắm, là người vợ thủy chung đồng cam song khổ. Cả hai cùng có chung một tâm hồn, một tấm lòng. Thơ Ông là tâm hồn của Thanh Xuân dành cho gia đình, là tình yêu vô bờ bến của Ông dành cho người vợ hiền: “vượng phu ích tử”.

*Tu bao nhiêu kiếp anh mới được.
Thơ thần cùng em kể chuyện lòng* (Một Chút Sơn Môi -LT).

Có nhiều lần Ông đã âu yếm vuốt tóc vợ, nghẹn ngào van xin

*“Em ơi, em vẫn là tiên nữ.
Đừng bỏ anh đi lạnh một mình”.* (Tĩnh Tứ - LT).

Bà Thanh Xuân đã ăn xong, Ông nhìn bên ngoài nắng lên cao, liền thay quần áo cho vợ rồi đẩy xe lăn ra đường hưởng màu nắng xuân ấm áp. Vạn vật sáng rỡ, hoa lá xinh tươi, trời đất khoáng bộ mặt hồi sinh, Ông hứng khởi khẽ hát nho nhỏ *“Anh cho em mùa xuân. Nhạc thơ tràn muôn lối ...Anh cho em mùa xuân ...”* Ông cảm thấy rung động trước vẻ đẹp của bức tranh xuân, như nét đẹp với tình yêu chân tình, chung thủy của hai người. Cuộc sống được lột trải những vắn thơ dịu dặt bước chân đi nhẹ nhàng, vượt qua những nghiệt ngã của cuộc đời, giữ được bản chất đạo đức và vượt lên trên những ham muốn tầm thường của thế gian. Cảm ơn chữ nghĩa như châu rót vào tâm hồn của đôi tri kỷ, luôn được tắm gội bằng suối thơ, tô điểm một phần tình yêu của đôi lứa. Ông cười nhẹ lắm lắm *“May mà có thơ, đời còn dễ thương ...”*

Minh Thư mua nhiều thức ăn từ chợ Safeway chất đầy tủ lạnh cho Ba Mẹ, vừa làm vừa nói

- Sắp lễ Valentines rồi đó, con rất hãnh diện với Chuyện Tình Yêu của Ba Mẹ. Ngày ấy con sẽ mang bánh và hoa về cho Ba tặng Mẹ nhé?

Ông Thành Tâm cười vui vẻ

- Chỉ là một ngày lễ, chứ Ba đã có mấy chục năm, ngày nào cũng là “Lễ Tình Nhân” hết mà. Hoa Tâm thì Ba đã tặng Mẹ cả cuộc đời này rồi.

****(Viết theo tài liệu của ông Tâm)*

Minh Thúy Thành Nội
Tháng 2/2026